

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH TƯỜNG
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2018/HNGĐ - ST

Ngày 20-9-2018

V/v tranh chấp hôn nhân và gia đình

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH TƯỜNG, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Kiên Thành

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Vũ Thị Thanh Hương.

2. Ông Đặng Văn Minh.

- Thư ký phiên toà: Bà Cao Thị Hải Yến - Thư ký Toà án nhân dân huyện Vĩnh Tường.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường tham gia phiên toà: Ông Đặng Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 242/2017/TLST - HNGĐ ngày 10 tháng 10 năm 2017 về tranh chấp hôn nhân gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 83/2018/QĐXXST - HNGĐ ngày 10 tháng 8 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 80/QĐST-HNGĐ ngày 30/8/2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thúy M, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Tổ dân phố Nhật T, thị trấn V, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt).

Bị đơn: Anh Trần Văn T, sinh năm 1980.

Sinh quán: Xóm 5, xã C, huyện Anh S, tỉnh Nghệ An.

Địa chỉ: Tổ dân phố Nhật T, thị trấn V, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt không lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 10 tháng 10 năm 2017, những lời khai tiếp theo trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn chị Nguyễn

Thị Thúy M trình bày: Chị kết hôn với anh Trần Văn T kết hôn ngày 01 tháng 6 năm 2009, trước khi cưới có được tự do tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn V, huyện V. Sau khi kết hôn chị và anh Thành thuê nhà trọ ở thôn Nhật T, thị trấn V, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc. Khi đó chị làm nghề thợ may còn anh Thành làm nghề cơ khí. Đến năm 2012 chị vay tiền mua ô tô cho anh lái taxi, còn chị chuyển sang làm công nhân may ở công ty Việt Thiên. Quá trình lái xe taxi anh T cờ bạc, trai gái không chịu khó làm ăn để lo trả nợ, chị khuyên bảo nhiều lần nhưng anh T không nghe dẫn đến vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn cãi chửi nhau. Đến ngày 12/9/2014 anh T lái xe ô tô chở khách bị cháy mất xe, sau khi cháy xe ô tô anh cũng bỏ nhà đi luôn từ ngày đó đến nay không có tin tức gì. Ngày 11/6/2018 Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc tuyên bố anh Trần Văn T mất tích. Từ ngày có quyết định tuyên bố anh T mất tích chị không thấy anh T trở về tại nơi cư trú. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh T.

Con chung: Vợ chồng chưa có con chung.

Về tài sản chung, công nợ, tài sản riêng, đất canh tác, công sức chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn anh Trần Văn T đã bị Tòa án nhân dân huyện V tuyên bố mất tích tại Quyết định số: 01/2018/QĐ- VDS ngày 11/6/2018. Hiện nay không có mặt tại nơi cư trú, không biết địa chỉ ở đâu.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V phát biểu quan điểm: Về thủ tục tố tụng: Quá trình nhận đơn, thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ Thẩm phán đã thực hiện đúng pháp luật tố tụng dân sự; Tại phiên tòa Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký tòa án, Người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện V không có yêu cầu hay kiến nghị gì và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 51 và khoản 2 Điều 56 luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện của chị Nguyễn Thị Thúy Mận và cho chị Nguyễn Thị Thúy M được ly hôn anh Trần Văn T. Về án phí, chị M phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và sau khi nghe đương sự trình bày tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng dân sự: Chị M khởi kiện anh T tranh chấp về quan hệ hôn nhân và gia đình, chị Mận có quyền khởi kiện yêu cầu ly hôn anh T. Bị đơn anh T có nơi cư trú cuối cùng tại Tổ dân phố Nhật T, thị trấn V, huyện V nên thẩm quyền giải quyết vụ án thuộc Tòa án nhân dân huyện V. Chị M tham gia tố tụng đảm bảo năng lực pháp luật tố tụng dân sự và năng lực hành vi tố tụng dân sự. Từ những cơ sở trên, Hội đồng xét xử xác định thủ tục tố tụng trong vụ án đảm bảo theo các quy định tại các Điều 28, 35, 39, 69 và Điều 186 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung vụ án:

Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa chị M và anh T là hôn nhân hợp pháp, tiến bộ có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn V, huyện V. Xét nguyện vọng xin ly hôn của chị M là có căn cứ vì quá trình vợ chồng hòa thuận được thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do trong cuộc sống hàng ngày tính tình vợ chồng không hợp, bất đồng quan điểm sống. anh T bỏ đi từ năm 2014 đến nay, chị M đã tìm kiếm anh T và yêu cầu tòa án huyện V tuyên bố anh T mất tích. Ngày 11/6/2018 Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc tuyên bố anh Trần Văn T mất tích. Xét tình trạng hôn nhân giữa chị M và anh T đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài việc chị M xin ly hôn anh T là có căn cứ phù hợp với khoản 2 Điều 56 luật Hôn nhân và gia đình.

Về con chung: Không có

Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, đất canh tác, công sức: chị M không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[3] Về án phí sơ thẩm: chị Nguyễn Thị Thúy M phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 51, khoản 2 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ

Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Thúy M: Chị Nguyễn Thị Thúy M được ly hôn anh Trần Văn T.

2/ Về án phí ly hôn: Chị Nguyễn Thị Thúy M phải chịu 300.000đ án phí sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ theo biên lai thu tiền số AA/2016/0004042 ngày 10/10/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện V. Chị M đã nộp đủ án phí.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- Các đương sự;
- UBND thị trấn V;
- Lưu hồ sơ vụ án, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Kiên Thành

Số: 51/2018/NA

Vĩnh Tường, ngày 20 tháng 9 năm 2018

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 08 giờ 00 phút ngày 20 tháng 9 năm 2018

Tại phòng nghị án Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc.

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Kiên Thành.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Văn Minh và Bà Vũ Thị Thanh Hương.

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý số: 242/2018/TLST - HNGĐ ngày 10 tháng 10 năm 2017 về: “Tranh chấp hôn nhân gia đình” giữa:

1. Nguyên đơn: chị Nguyễn Thị Thúy Mận, sinh năm 1980.

2. Bị đơn: anh Trần Văn Thành, sinh năm 1980.

Đều trú tại: tổ dân phố Nhật Tân, thị trấn Vĩnh Tường, huyện Vĩnh Tường, Vĩnh Phúc.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT
QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU**

Căn cứ Điều 51, khoản 1 Điều 56 luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Thúy Mận: Chị Nguyễn Thị Thúy Mận được ly hôn anh Trần Văn Thành.

2/ Về án phí: chị Mận phải chịu 300.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm được trừ vào khoản tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ theo biên lai số: AA/2016/0004042 ngày 10/10/2017 của chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường. Chị Mận đã nộp đủ án phí.

Ngoài ra còn tuyên quyền kháng cáo theo quy định pháp luật. Kết quả biểu quyết: 3/3 = 100%.

Nghị án kết thúc vào hồi 08 giờ 15 phút, ngày 20 tháng 9 năm 2018.

Biên bản làm xong đã đọc lại các thành viên trong Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

Thành viên hội đồng xét xử

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Văn Chung Phùng Văn Thông

Nguyễn Kiên Thành